

# QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TRONG THỐNG KÊ TÀI CHÍNH CHÍNH PHỦ

Alexandre MAKARONIDIS; Colin STEWART, Juraj HUSTAVA<sup>1</sup>

## Tóm tắt:

Các phát triển gần đây đã chứng minh hệ thống thống kê tài chính chưa được quan tâm ở mức cần thiết, gây nguy cơ thiếu dữ liệu có chất lượng, và điều này được thông báo cho Ủy ban châu Âu. Để giải quyết vấn đề này, Quy định số 679/2010 đã được sửa đổi, thay cho Quy định số 479/2009 về việc áp dụng Nghị định quy trình thâm hụt quá mức, quy định sửa đổi cho phép Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat) mở rộng quyền hạn trong lĩnh vực thống kê tài chính.

Bài viết này giải thích cách Eurostat đã phát triển và thực hiện phương pháp quản lý chất lượng toàn diện đối với thống kê tài chính chính phủ (GFS), đặc biệt thống kê các khoản nợ công và thâm hụt ngân sách quá mức (EDP). Bài viết cũng phản ánh về những kinh nghiệm đầu tiên khi áp dụng phương pháp mới này.

## 1. Giới thiệu

Các sự kiện trong những năm gần đây, đặc biệt là cuộc khủng hoảng tài chính và khủng hoảng xuất phát từ số liệu thống kê tài chính của Hy Lạp, đã chứng minh rằng hệ thống thống kê tài chính chưa được quan tâm ở mức cần thiết, gây nguy cơ thiếu dữ liệu có chất lượng, và điều này được thông báo cho Ủy ban châu Âu.

Giám sát tài chính và ngân sách của châu Âu EU dựa trên Hiệp ước Ổn định và Tăng trưởng Maastricht<sup>2</sup> - quy tắc cơ bản là các quốc gia thành viên sẽ tránh được nợ công

và thâm hụt ngân sách quá mức của chính phủ. Các quốc gia thành viên được yêu cầu tuân thủ 2 tiêu chí: (1) Tỷ lệ thâm hụt trên GDP không vượt quá 3%; (2) Tỷ lệ nợ công trên GDP không vượt quá 60%.

Eurostat chịu trách nhiệm thay mặt Ủy ban châu Âu đánh giá chất lượng dữ liệu EDP được các cơ quan thống kê quốc gia thông báo và cung cấp cho các nhà hoạch định chính sách. Việc kiểm tra các số liệu thống kê này là một trong những nhiệm vụ quan trọng và nhạy cảm nhất của Eurostat, đáng chú ý

<sup>1</sup> Cơ quan Thống kê châu Âu, bài viết này dựa trên các tài liệu làm việc khác nhau của Eurostat, các tài liệu nội bộ và các bài thuyết trình công khai về vấn đề này, mà không cung cấp tài liệu tham khảo rõ ràng cho các nguồn chính xác. Tuy nhiên, các quan điểm thể hiện trong bài viết là của các tác giả và có thể không nhất thiết được coi là nêu quan điểm chính thức của Ủy ban châu Âu (Eurostat).

<sup>2</sup> **Hiệp ước Maastricht** (tên chính thức: **Hiệp ước** trong Liên minh châu Âu, tiếng Anh: **Treaty on European Union, TEU**) là **hiệp ước** được ký ngày 7/2/1992 ở **Maastricht**, Hà Lan sau khi thương thuyết xong ngày 7/12/1991 giữa các nước thành viên của Cộng đồng châu Âu, và có hiệu lực từ ngày 1/11/1993 dưới thời Ủy ban Delors.

## ➤ ➤ ➤ THỐNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

là trong bối cảnh các biện pháp quản lý nền kinh tế châu Âu được tăng cường gần đây. Ở cấp quốc gia, cơ quan thống kê quốc gia có trách nhiệm đảm bảo dữ liệu được báo cáo tuân thủ theo các quy định pháp luật và yêu cầu chất lượng.

### 2. Cách đối mặt với khủng hoảng

Một trong những hành động đầu tiên của Eurostat liên quan đến khía cạnh thống kê trong cuộc khủng hoảng là sửa đổi Quy định (EC) 479/2009<sup>3</sup> về chất lượng thống kê cho EDP, Quy định sửa đổi tăng thêm quyền xác minh, quyền truy cập vào tất cả các nguồn dữ liệu liên quan cho Eurostat, cơ quan thống kê quốc gia (NSI), và quy định thêm nghĩa vụ của các NSI phân công rõ trách nhiệm và nhiệm vụ của những người liên quan đến báo cáo hoặc tổng hợp dữ liệu EDP cho mục đích thống kê.

Hành động thứ hai là Truyền thông COM (2011) 211 của Ủy ban trước Nghị viện châu Âu và Hội đồng châu Âu "Hướng tới quản lý chất lượng toàn diện cho thống kê châu Âu". Theo tham chiếu của Quy định (EC) 479/2009, truyền thông đưa ra chiến lược cung cấp cho EU khung quản lý chất lượng thống kê và cơ chế đảm bảo các chỉ số thống kê liên quan đến điều phối chính sách kinh tế được tăng cường có chất lượng cao.

### 3. Khung đảm bảo chất lượng thống kê châu Âu

Điều quan trọng là các số liệu thống kê phải "phù hợp với mục đích" (tức là phù hợp,

kịp thời và chính xác, được sản xuất tuân thủ các nguyên tắc như độc lập nghề nghiệp, công bằng và khách quan), và được người dùng tin tưởng.

Khung đảm bảo chất lượng Hệ thống thống kê châu Âu (ESS) là một hệ thống quản trị chính thức, được tiêu chuẩn hóa, ghi lại các cấu trúc, trách nhiệm và quy trình để đảm bảo cải tiến liên tục dữ liệu và quy trình để đáp ứng người dùng bằng số liệu thống kê phù hợp với nhiều mục đích. Điều này áp dụng cho toàn bộ ESS, bao gồm cả Eurostat. Những năm gần đây, việc quản trị ESS đã được cải thiện, cụ thể:

- Thông qua Quy tắc thực hành thống kê châu Âu (CoP) năm 2005 và được cập nhật vào năm 2011;

- Thành lập Cơ quan Tư vấn quản trị thống kê châu Âu (ESGAB) năm 2008;

- Quy định (EC) số 223/2009 về thống kê châu Âu (gọi tắt là Luật Thống kê).

ESGAB đã thêm một cơ quan đánh giá bên ngoài vào ESS và để giám sát độc lập đối với Eurostat và ESS liên quan đến CoP. Việc thực hiện và giám sát CoP đã dựa rất nhiều vào phương pháp tự điều chỉnh (tự đánh giá, đánh giá ngang hàng và kế hoạch thực hiện quốc gia).

### 4. Mục tiêu của chúng tôi là gì?

Eurostat đã đưa ra các biện pháp thực hiện song song cùng hai phương châm hành động. Đầu tiên là tăng cường quản trị ESS hơn nữa. Eurostat đã sửa đổi CoP và đang trong quá trình sửa đổi Luật Thống kê, với mục tiêu tăng cường tính độc lập của các thành viên ESS. Mỗi thành viên (MS) sẽ giám sát và tự đánh giá việc thực hiện CoP bao trùm toàn bộ Hệ thống thống kê quốc gia và Eurostat sẽ đánh giá việc triển khai CoP tại các quốc gia thành viên.

<sup>3</sup> Quy định của Hội đồng (EC) số 479/2009 ngày 25 tháng 5 năm 2009 về việc áp dụng Nghị định thư về thủ tục thăm hụt quá mức được sáp nhập vào Hiệp ước thành lập Cộng đồng châu Âu (Phiên bản được mã hóa - OJ L 145, 10.06.2009, trang 1), như sửa đổi bởi Quy chế của Hội đồng (EU) số 679/2010 ngày 26 tháng 7 năm 2010 (OJ L 198, 30/07/2012, trang 1)

Phương châm hành động thứ hai liên quan đến sự phát triển của phương pháp phòng ngừa để xác minh EDP. Điều này đòi hỏi phải chuyển từ hành động khắc phục sang hành động phòng ngừa vào thời điểm sớm nhất có thể. Đánh giá rủi ro quốc gia và quản lý rủi ro hiệu quả dựa trên các cuộc đối thoại chính thức thường xuyên nhằm vào các vấn đề quản lý chất lượng và dữ liệu đầu vào là cốt lõi của phương pháp mới này.

Quản lý chất lượng các quy trình GFS là trung tâm của cách tiếp cận đánh giá của Eurostat nhằm đảm bảo chất lượng dữ liệu EDP bằng cách xây dựng một hệ thống xác minh và kiểm soát toàn bộ quá trình thu thập và biên soạn dữ liệu GFS.

### **5. Hệ thống quản lý chất lượng trong bối cảnh của GFS là gì?**

Quy định (EC) 479/2009 đề cập đến một hệ thống quản lý chất lượng theo phạm vi hoặc quy trình cụ thể cho EDP ở mức độ nói chung, QMS có thể được mô tả như một cách tiếp cận chính thức để quản lý và kiểm soát, trấn an người dùng rằng đầu ra là phù hợp với mục đích, trong đó nhằm:

- Đảm bảo (tức là đảm bảo điều đó xảy ra) rằng một sản phẩm phù hợp với mục đích;

- Đảm bảo (tức là bằng cách đưa ra một bản tóm tắt bảo đảm cho người dùng) rằng sản phẩm này thực sự phù hợp với mục đích.

“Phù hợp với mục đích” có nghĩa là trong bối cảnh này, quy trình sản xuất sản phẩm đáp ứng một bộ thông số kỹ thuật cụ thể, được thiết kế để đảm bảo rằng các đặc tính của sản phẩm đáp ứng được mong đợi của người dùng.

Chỉ phấn đấu để làm tốt công việc hoặc nghĩ ra các quy trình để cung cấp dữ liệu GFS tốt rõ ràng là không đủ. Phương pháp thống kê, thu thập dữ liệu, lưu trữ và xử lý dữ liệu,

quy trình phát hành..., tất cả đều phải thực hiện song song với nhau. Cần phải có một cách tiếp cận có hệ thống đối với tài liệu, quản lý và kiểm soát hệ thống.

Hệ thống được coi là mạnh mẽ khi tất cả các yếu tố của hệ thống được phát triển một cách phù hợp, do đó, bất cứ điều gì xảy ra có lý do trong hệ thống sẽ có thể đối phó được.

Các tính năng của QMS mạnh mẽ thường bao gồm:

- Cấu trúc hiệu quả;
- Được các bên liên quan và người thực hiện chấp nhận cao;
- Có sự tham gia liên tục của những người thực hiện trong thiết kế và cải tiến các quy trình;
- Mạng lưới các quy trình hiệu quả;
- Thủ tục và trách nhiệm rõ ràng;
- Thiết kế QMS linh hoạt cụ thể theo quốc gia.

Đây là những điều kiện tiên quyết để dữ liệu (sản phẩm thống kê) lưu chuyển không bị bóp méo từ các chủ sở hữu dữ liệu đầu vào, quá trình xử lý đến lần xuất bản cuối cùng của Eurostat.

### **6. Eurostat và ESS có nhiệm vụ gì?**

Nhiệm vụ là thiết kế một QMS, cùng với bộ tiêu chuẩn quản lý chất lượng cấp quy trình cần thiết, phù hợp với đặc thù của GFS. Về cơ bản, điều này liên quan đến việc lấy các nguyên tắc và yêu cầu được tìm thấy trong các tiêu chuẩn đã được áp dụng ở một mức độ nào đó trong NSI, mặt khác, các nguyên tắc và chỉ số liên quan của CoP, và chuyển chúng thành các tiêu chuẩn GFS theo từng vùng cụ thể.

Hệ thống dành riêng cho GFS cần được phát triển trong sự hợp tác với các chuyên gia trong nước. Hệ thống này cần được các

## ➤ ➤ ➤ THÔNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

NSI đồng ý và thực hiện, ở một số giai đoạn được Eurostat chứng nhận về nguyên tắc.

### **7. QMS dành riêng cho GFS trông như thế nào?**

Một GFS QMS có thể bao gồm các yếu tố sau (hệ thống kiểm soát) có thể được phát triển thêm:

- Chính sách và tổ chức chất lượng theo lĩnh vực cụ thể
- Hệ thống đầu vào (hệ thống cung cấp dữ liệu)
- Hệ thống tổng hợp và phát hành dữ liệu
- Hệ thống đánh giá và kiểm soát chất lượng
- Hệ thống phản hồi (phản hồi từ người dùng và các bên liên quan)
- Hệ thống đánh giá và kiểm tra chất lượng
- Thiết kế và thay đổi hệ thống kiểm soát
- Hệ thống đào tạo nhân viên.

Cần nhấn mạnh rằng không phải tất cả các hệ thống kiểm soát cần phải thực hiện như trên. Tuy nhiên, phạm vi của các quy trình hoặc hoạt động có thể được xây dựng cho mỗi hệ thống kiểm soát cần phải xác định và mô tả khi chúng được thực hiện. Bất kể QMS được cấu trúc như thế nào và hệ thống kiểm soát nào được cài đặt, tất cả các yêu cầu chính cần phải được đáp ứng và khả năng tương tác của các hệ thống kiểm soát phải được đảm bảo.

Vì quản lý chất lượng đặc trưng của EDP (QM) về cơ bản là một cách tiếp cận dựa trên quy trình, tài liệu về các quy trình và phương pháp thực hiện là yêu cầu cốt lõi của QM, áp dụng cho tất cả các hệ thống kiểm soát. Về bản chất, QM là một tài liệu hướng dẫn thực hiện và kiểm soát. Yêu cầu đối với tài liệu hướng dẫn là gấp đôi, vì nó yêu cầu (a) tài liệu về các quy trình và phương pháp thống

kê cũng như (b) tài liệu của chính QMS, thường ở dạng "Sổ tay chất lượng".

### **8. Các hệ thống điều khiển**

Dù QMS được đề xuất như thế nào, đều phải liên kết với CoP vì đây là khuôn khổ mà tất cả các thành viên ESS đã cam kết.

Do các ràng buộc về độ dài của bài viết, ví dụ về cách hệ thống kiểm soát có thể được liên kết với các nguyên tắc tương ứng từ CoP chỉ được hiển thị cho ba yếu tố sau (hệ thống kiểm soát): Chính sách và tổ chức chất lượng theo lĩnh vực cụ thể; Hệ thống đầu vào (hệ thống cung cấp dữ liệu); và đào tạo nhân viên.

#### ***8.1 Chính sách và tổ chức chất lượng theo lĩnh vực cụ thể***

Điều này liên quan đến cam kết rõ ràng về chất lượng của tổ chức - "ý chí" để thực hiện nó. Đó là một tuyên bố rõ ràng về chính sách và các mục tiêu cụ thể cho GFS để chính sách chất lượng được thực hiện trong thực tế.

Tuyên bố chính sách cần được truyền đạt tới người quản lý và nhân viên, được hiểu, tôn trọng và thường xuyên xem xét, duy trì theo thời gian. Từ quan điểm tổ chức, yêu cầu cần bổ nhiệm người quản lý chất lượng cùng với việc thay thế cơ sở hạ tầng, trình độ nhân viên phù hợp, định nghĩa về trách nhiệm và quy trình được phê duyệt.

Rõ ràng, cam kết việc quản lý hàng đầu là rất cần thiết, đặc biệt nếu cam kết ở cấp độ tổ chức sẽ được hiểu và thực hiện thành các hành động chất lượng thực sự ở cấp quy trình GFS. Vấn đề nguồn lực đầy đủ cũng rất quan trọng.

Ví dụ, ở cấp quy trình GFS, một số vấn đề chính này có thể được xác định và liên kết với CoP theo cách sau:

*Nguyên tắc 4 của CoP, cam kết chất lượng*

4.1.a: Chính sách chất lượng được xác định liên quan đến quy trình GFS

4.1.b: Một cơ cấu tổ chức và công cụ được đưa ra để đối phó với quản lý chất lượng.

### **8.2 Hệ thống dữ liệu đầu vào**

Hệ thống cung cấp yêu cầu đăng ký nhà cung cấp, đặc điểm kỹ thuật đầy đủ của dữ liệu đầu vào, quy trình kiểm soát và cung cấp chính thức (ví dụ: Thỏa thuận hợp tác chính thức với nhà cung cấp dữ liệu đầu vào, như thỏa thuận cấp độ dịch vụ hoặc biên bản ghi nhớ), quy trình nhập và lưu trữ dữ liệu được xác định trong toàn bộ chuỗi cung cấp. Nói cách khác, đó là quản lý và kiểm soát giao diện nhà cung cấp và nền tảng luồng dữ liệu cơ bản.

Ví dụ, ở cấp quy trình GFS, một số vấn đề chính này có thể được xác định và liên kết với CoP theo cách sau:

*Nguyên tắc 2 của CoP, nhiệm vụ thu thập dữ liệu*

2.1: Một nhiệm vụ rõ ràng cho các cơ quan thống kê quốc gia để thu thập thông tin cho việc sản xuất và phổ biến GFS, được quy định trong luật hoặc văn bản ràng buộc tương đương.

2.2: Các cơ quan thống kê quốc gia được phép sử dụng dữ liệu hành chính, đặc biệt là dữ liệu kế toán cho mục đích GFS.

2.3: Trên cơ sở pháp lý, cơ quan thống kê quốc gia có thể bắt buộc các nhà cung cấp dữ liệu đầu vào của GFS phản hồi và xác minh chất lượng.

*Nguyên tắc 6 của CoP, công bằng và khách quan*

6.2: Lựa chọn các nguồn dữ liệu đầu vào và phương pháp thu thập dữ liệu thống kê phải được xem xét một cách kỹ lưỡng.

6.3: Chất lượng của dữ liệu đầu vào được theo dõi và phát hiện các lỗi trong dữ liệu đầu vào được ghi lại và hiệu chỉnh sớm nhất có thể.

*Nguyên tắc 7 của CoP, phương pháp thăm dò*

7.3: Đăng ký kinh doanh và đăng ký của các đơn vị do Chính phủ kiểm soát (được phân loại trong hoặc ngoài Chính phủ) là đầy đủ, đáng tin cậy và được cập nhật. Có các quy trình ghi nhận tại chỗ cho đến khi kết thúc.

*Nguyên tắc 8 của CoP, quy trình thống kê phù hợp*

8.1: Vì GFS dựa trên dữ liệu kế toán, cần đưa ra các biểu mẫu cần thiết để chuyển dữ liệu đầu vào sang ESA95.

8.2 và 8.3: Bảng câu hỏi và cách thức thu thập dữ liệu khác được xem xét và sửa đổi một cách có hệ thống theo yêu cầu trước mỗi lần thu thập dữ liệu.

8.4: Thu thập dữ liệu, nhập dữ liệu và mã hóa thường xuyên được theo dõi và sửa đổi theo yêu cầu.

8.7: Cơ quan thống kê quốc gia có liên quan đến thiết kế dữ liệu hành chính, đặc biệt là các hệ thống và chuẩn mực kế toán khu vực công, làm cho dữ liệu phù hợp hơn cho các mục đích của GFS.

8.8: Các thỏa thuận hợp tác chính thức được thực hiện với các nhà cung cấp dữ liệu đầu vào trong đó xác định các yêu cầu dữ liệu, đưa ra trách nhiệm và cam kết của mỗi bên liên quan.

8.9: Cơ quan thống kê quốc gia hợp tác trực tiếp với các nhà cung cấp dữ liệu đầu vào trong việc đảm bảo chất lượng dữ liệu đầu vào.

*Nguyên tắc 9 của CoP, trách nhiệm không quá lớn đối với người trả lời*

## ➤ ➤ ➤ THÔNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

9.1: Phạm vi và mức độ chi tiết các nhu cầu GFS được giới hạn ở những nội dung thực sự cần thiết.

9.2: Báo cáo phải được lan truyền rộng nhất có thể đối với các bên có liên quan.

9.3: Thông tin tìm kiếm từ các nhà cung cấp dữ liệu đầu vào càng nhiều càng tốt, có sẵn từ tài khoản của họ và có thể sử dụng phương tiện điện tử để tạo điều kiện cung cấp dữ liệu.

9.4: Nguồn hành chính được sử dụng bất cứ khi nào để tránh trùng lặp thông tin yêu cầu.

9.5: Chia sẻ dữ liệu trong phạm vi cơ quan thống kê quốc gia và các bên liên quan được khái quát hóa để tránh phát sinh các yêu cầu.

9.6: Các cơ quan thống kê quốc gia thúc đẩy các biện pháp cho phép liên kết các nguồn dữ liệu để giảm gánh nặng báo cáo.

*Nguyên tắc 10 của CoP, hiệu quả chi phí*

10.2: Tiềm năng hiệu quả của công nghệ thông tin và truyền thông đang được tối ưu hóa để thu thập, xử lý và phổ biến dữ liệu.

10.3: Những nỗ lực được thực hiện chủ động để cải thiện tiềm năng thống kê của dữ liệu hành chính, hệ thống kế toán khu vực công và các tiêu chuẩn nói riêng.

10.4: Các cơ quan thống kê quốc gia thúc đẩy và thực hiện các giải pháp tiêu chuẩn hóa nhằm tăng cường hiệu lực và hiệu quả trong việc thu thập dữ liệu đầu vào.

*Nguyên tắc 12 của CoP, tính chính xác và độ tin cậy*

12.3: Các sửa đổi đối với dữ liệu đầu vào thường được phân tích để cải thiện các quy trình thống kê.

*Nguyên tắc 14 của CoP, tính chặt chẽ và khả năng so sánh*

14.1: Dữ liệu đầu vào được kết hợp chặt chẽ và thống nhất trong nội bộ (nghĩa là tính đồng nhất trong toán học và kế toán được tuân theo).

14.4: Luồng dữ liệu đầu vào từ các nguồn khác nhau và có tính tuần hoàn khác nhau được so sánh và đối chiếu.

14.5: Khả năng so sánh của dữ liệu đầu vào trong và giữa các phân ngành của Chính phủ và các quốc gia thành viên được đảm bảo trong Hệ thống thống kê châu Âu thông qua trao đổi định kỳ và có hệ thống giữa Eurostat và các hệ thống thống kê liên quan.

### **8.3 Tổng hợp và phát hành dữ liệu**

Tương tự như hệ thống cung cấp dữ liệu, hệ thống biên soạn dữ liệu yêu cầu các quy trình được quy định bằng văn bản, chỉ định rõ trách nhiệm, hướng dẫn từng bước và hướng dẫn công việc sẵn có tại thời điểm, vị trí cần thiết cho người dùng, bao gồm tài liệu và hướng dẫn để lưu trữ và xử lý dữ liệu (hệ thống CNTT). Tính liên tục trong công việc và truy xuất nguồn gốc là những yêu cầu chính đối với hệ thống biên soạn dữ liệu.

### **8.4 Đánh giá và kiểm soát**

Hệ thống đánh giá và kiểm soát chất lượng yêu cầu trong quá trình giám sát phải tuân thủ các quy trình đã được phê duyệt và các tài liệu đánh giá trong quá trình mỗi lần chạy. Mục đích của hệ thống là giám sát việc tuân thủ các quy trình để có thể đưa ra hướng khắc phục càng sớm càng tốt những phát sinh trong quá trình chạy. Các hoạt động nằm trong phạm vi của hệ thống thường được gọi là kiểm soát chất lượng - theo nghĩa hẹp của thuật ngữ này.

### **8.5 Hệ thống phản hồi**

Mục đích cuối cùng của QM là sản xuất để đáp ứng sự mong đợi và được người dùng chấp nhận. Do đó, phải nói rằng QM tìm kiếm phản hồi có hệ thống từ người dùng và các bên liên quan để cơ quan thống kê quốc gia đánh giá hiệu suất nhằm đưa ra hành động khắc phục, trong đó điều này được coi là cần thiết hoặc thực hiện các biện pháp nhằm cải tiến liên tục GFS.

### **8.6 Xem xét và đánh giá chất lượng**

QM yêu cầu đánh giá chất lượng độc lập có hệ thống (mặc dù không nhất thiết phải bên ngoài NSI) và một hệ thống xem xét QMS tại chỗ. Tất cả các khía cạnh của GFS, cấu trúc, quy trình và thủ tục cần phải tuân theo một số hình thức đánh giá chất lượng phù hợp. Lập kế hoạch đánh giá cần dựa trên mức độ rủi ro và được thực hiện trên cơ sở kế hoạch kiểm tra được xác định rõ, bao gồm phạm vi, mục tiêu, tổ chức và theo dõi các phát hiện và khuyến nghị chính của mỗi cuộc kiểm tra. Mục tiêu đánh giá có hai mặt, nhằm cải thiện quy trình GFS thống kê cũng như xem xét và cải thiện hiệu suất của chính QMS.

### **8.7 Thiết kế và thay đổi quyền kiểm soát**

Thiết kế và mô tả quá trình là yêu cầu cơ bản của hệ thống. Do QM về cơ bản là cách tiếp cận dựa trên quy trình quản lý, các hoạt động nghiệp vụ bao gồm toàn bộ quá trình được gọi là GFS cần được xác định và mô tả, các quy trình vận hành bao gồm các quá trình được xác định rõ ràng.

GFS có thể thay đổi liên tục theo kế hoạch hoặc không có kế hoạch, chẳng hạn như là kết quả của các yêu cầu chính sách hoặc lập pháp mới áp đặt các yêu cầu mới cho thống kê, hệ thống kế toán mới hoặc giao dịch tài chính có thể yêu cầu cách xử lý dữ liệu mới, kỹ thuật và công nghệ mới có

thể yêu cầu thay đổi các công cụ và hệ thống sản xuất CNTT. Thay đổi cũng có thể là để đối phó với các sự kiện không lường trước như tai nạn, rủi ro, sự cố về con người hoặc kỹ thuật, bệnh tật hoặc cuối cùng là kết quả của các sự kiện theo kế hoạch như xem xét và đánh giá.

Hệ thống kiểm soát thay đổi và thiết kế đòi hỏi một cách tiếp cận có hệ thống trong việc quản lý và thiết kế các quy trình để NSI có thể đối phó và kiểm soát các tác động về sự thay đổi có hoặc không có kế hoạch.

Trong điều kiện cụ thể hơn, có 4 yêu cầu từ hệ thống GFS, gồm: (i) lập bản đồ tất cả các quy trình có liên quan đến hệ thống QM, (ii) phê duyệt quy trình của hệ thống để thực hiện thay đổi theo kế hoạch, (iii) quy trình của hệ thống được phê duyệt để đối phó với sự thay đổi ngoài dự kiến, chẳng hạn như "kế hoạch tác nghiệp liên tục" và (iv) quy trình của hệ thống được phê duyệt để thực hiện thay đổi trong tất cả các tài liệu liên quan và truyền đạt thay đổi cho nhân viên, người dùng và các bên liên quan một cách phù hợp.

### **8.8 Đào tạo nhân viên**

Đào tạo nhân viên là một vấn đề quan trọng trong mỗi QMS. Hệ thống đào tạo đòi hỏi một cách tiếp cận có hệ thống đối với cả đào tạo thống kê về GFS cũng như đào tạo về quản lý chất lượng. Nói một cách cụ thể, cần (a) đánh giá có hệ thống về nhu cầu đào tạo, (b) thiết kế các khóa đào tạo phù hợp, (c) kế hoạch đào tạo phù hợp cho từng thành viên và (d) đánh giá hệ thống đào tạo.

Ví dụ, tại cấp quy trình GFS một số vấn đề quan trọng có thể được xác định và liên kết chống lại các Quy tắc thực hành theo cách sau:

*Nguyên tắc 3 của CoP, tính đầy đủ của các nguồn lực*

## ➤ ➤ ➤ THÔNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

3.1: Con người, tài chính và công nghệ phải đủ cả về độ lớn và chất lượng, có sẵn để đáp ứng nhu cầu thống kê hiện tại.

*Nguyên tắc 7 của CoP, phương pháp thăm dò*

7.6: Các cơ quan thống kê quốc gia thực hiện chính sách đào tạo liên tục trong GFS và lĩnh vực cụ thể GFS trong QMS dành riêng cho nhân viên của họ.

7.7: Tổ chức hợp tác với cộng đồng khoa học để cải thiện hiệu quả các phương pháp thực hiện và để thúc đẩy các công cụ tốt hơn khi thực hiện.

### 9. Cần bao nhiêu QMS?

Như đã nói từ đầu, cuộc khủng hoảng tài chính đã bộc lộ những điểm yếu của hệ thống thống kê tài chính. Cụ thể, sự bất lực trong việc giảm thiểu rủi ro mà dữ liệu không đủ chất lượng sẽ được thông báo cho Eurostat. Rõ ràng là phải có một số dạng QMS thích hợp, phù hợp với nhu cầu cụ thể của GFS và đủ để Eurostat cung cấp cho người dùng sự đảm bảo hợp lý về chất lượng dữ liệu EDP.

Điều này không trả lời câu hỏi “bao nhiêu” nhưng, như đã đề cập, không thể có câu trả lời một kích cỡ phù hợp cho tất cả. NSI sẽ cần đạt được sự cân bằng hợp lý giữa chất lượng của hệ thống kế toán và kiểm toán khu vực công, sự phức tạp của cấu trúc và sự sắp xếp hành chính quốc gia, và do đó, sự phức tạp của hệ thống biên soạn GFS quốc gia của họ, mặt khác, nỗ lực cần thiết để cung cấp cho bản thân và Eurostat sự đảm bảo hợp lý về chất lượng của dữ liệu được thông báo.

Do đó, Eurostat đang đề xuất cách tiếp cận phù hợp của các tiêu chuẩn QM tối thiểu chung, cả về các hệ thống kiểm soát cần thiết cũng như bộ tiêu chuẩn chất lượng của

từng hệ thống này. Bộ tiêu chuẩn tối thiểu chung này cần phải được thống nhất, được thực hiện bởi NSI và cuối cùng được Eurostat công nhận. Cùng với suy nghĩ này, ESS đã đồng ý thành lập Nhóm công tác về quản lý chất lượng GFS, mục đích cơ bản là thông báo và hỗ trợ các hoạt động ESS hướng tới thực hiện quản lý chất lượng toàn diện cho GFS. Nhóm làm việc đã được quy định để đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển, thực hiện và duy trì GFS QMS cần thiết.

### 10. Cho đến nay đã rút ra được những kinh nghiệm gì?

Các cuộc trao đổi về dữ liệu đầu vào là một phần thường xuyên trong cách tiếp cận của Eurostat để đánh giá chất lượng dữ liệu EDP do các cơ quan thống kê của các quốc gia thành viên báo cáo. Mục tiêu chính của các cuộc đối thoại là xem xét hệ thống báo cáo GFS (cụ thể là nguồn dữ liệu kế toán công và quy trình báo cáo, tức là dữ liệu và quy trình đầu vào), để xác định rủi ro hoặc các vấn đề tiềm ẩn với dữ liệu được báo cáo và để thẩm định trách nhiệm, nhiệm vụ và khả năng sử dụng quyền truy cập dữ liệu nguồn của NSI.

Các cuộc đối thoại cũng tập trung vào các vấn đề, trong số nhiều vấn đề khác, như:

- Hệ thống thu thập và tổng hợp dữ liệu, thủ tục hành chính và hệ thống kiểm soát;
- Sự sẵn có và vai trò của các quy trình quản lý chất lượng liên quan đến việc sản xuất dữ liệu;
- Hệ thống giám sát và kiểm soát ở cấp quốc gia, quy trình báo cáo, hệ thống kiểm soát và CNTT, truyền dữ liệu đến NSI (trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua bất kỳ thực thể nào khác, chuyển giao thủ công, tự động hoặc bán tự động, tần suất, kịp thời);

***(Xem tiếp trang 29)***



.....

## ***Tiếp theo trang 24***

- Hệ thống kiểm soát tại chỗ;
- Đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong các nguồn dữ liệu quan trọng, quy trình và phương pháp được sử dụng cũng như thúc đẩy việc thực hành.

Mặc dù, các cuộc đối thoại không được thiết kế hoặc triển khai như kiểm soát chất lượng, nhưng trong thực tế, chúng đã bao quát nhiều vấn đề điển hình của QMS - ít nhất là trong phạm vi các yêu cầu được xem xét xuất phát trực tiếp từ Quy định EDP 479/2009 hoặc CoP.

Kinh nghiệm với NSI đã chỉ ra rằng cách tiếp cận có thể mở, hợp tác và mang tính xây dựng và hành động để cải thiện.

Tóm lại, có thể nói rằng hệ thống ESS GFS đã bắt đầu hoạt động, mặc dù với tốc độ chậm, hướng tới một QMS mạnh mẽ. Điều này không có gì đáng ngạc nhiên vì việc phát triển và triển khai hệ thống QM phù hợp với nhu cầu của GFS là một nhiệm vụ đầy thách thức và, về bản chất, nó được dự kiến sẽ là một quá trình trung hạn chứ không phải là quá trình ngắn hạn.

*Đỗ Ngát (lược dịch)*

*Nguồn:*

*[https://webgate.ec.europa.eu/fpfis/mwikis/gfs/images/1/1d/Q2012\\_Athens\\_Quality\\_Management\\_in\\_Government\\_Finance\\_Statistics\\_final.pdf](https://webgate.ec.europa.eu/fpfis/mwikis/gfs/images/1/1d/Q2012_Athens_Quality_Management_in_Government_Finance_Statistics_final.pdf)*